TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2023/HS-ST
Ngày: 06-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Tuyển

Bà Nguyễn Thị Huyền Trân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Hoàng T, sinh năm 2002; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành N, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Dương Thị Thu S, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Trần Thị Kim O, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Huỳnh L, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn P1, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3/ Ông Lê Văn L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn P2, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/9/2022, Trần Thị Kim O nhờ Lê Nguyễn Hoàng T lấy lại quyền truy cập facebook của O mang tên "Kim Anh Yuri" và đưa thông tin cá nhân, địa chỉ gmail của O cho T để T khôi phục. Sáng ngày 11/9/2022, T dùng điện thoại của mình đăng nhập được vào facebook của O. T xem trong facebook của O thấy có tin nhắn hỏi mượn tiền nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. T lấy danh nghĩa và sử dụng facebook của O nhắn tin cho nick facebook "Phượng Tím" của Dương Thị Thu S để hỏi mượn 5.000.000 đồng thì S cho rằng O hỏi mượn tiền nên đồng ý cho mượn 3.000.000 đồng. Lúc 14h18' cùng ngày, S chuyển 3.000.000 đồng từ tài khoản của S đến tài khoản 3333250233333 ngân hàng Viettinbank của Nguyễn Huỳnh L do T cung cấp. Ngày 12/9/2022, bà S phát hiện mình bị lừa nên trình báo cơ quan chức năng. Ngày 13/9, L chuyển khoản số tiền trên cho T, T chiếm đoạt sử dụng mục đích cá nhân. Quá trình điều tra, Lê Nguyễn Hoàng T thừa nhận hành vi phạm tội, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Các vật chứng thu giữ gồm: 01 Căn cước công dân, 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus gắn thẻ sim số 0366511783, 01 thẻ ATM của Lê Nguyễn Hoàng T.

Bị hại đã nhận lại tiền do bị cáo bồi thường, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSTH ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng, nhận thức hành vi của mình là sai trái, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về vật chứng đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động, trả lại các vật chứng còn lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội phạm: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ sáng đến 14h18'ngày 11/9/2022, Lê Nguyễn Hoàng T đã có hành vi mượn danh nghĩa và sử dụng facebook của Trần Thị Kim O nhắn tin cho nick facebook "Phượng Tím" của Dương Thị Thu S để hỏi mượn nhằm lừa đảo, sau đó chiếm đoạt 3.000.000 đồng của Dương Thị Thu S sử dụng mục đích cá nhân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang trong đời sống nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tích chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm cho xã hội.

[4] Xét quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo ẩn khai báo, ăn năn hối cãi, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự Tòa án áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo hưởng án treo, giao chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo. Việc cho hưởng án treo cũng đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 điện thoại Iphons là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ; các vật chứng còn lại là giấy tờ cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T phạm tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù tại bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Iphone 8 Plus. Trả lại cho bị cáo thẻ sim thuê bao số 0366511783; 01 Căn cước công dân, 01 thẻ ATM. Vật chứng có đặc điểm tại biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/12/2022 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- CC THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thành Vinh